

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 09/4/2025

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Mạnh Thìn

2. Bà Bùi Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 19/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị C; Sinh năm: 1996

HKKT và địa chỉ hiện nay: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Hà Hồng D; Sinh năm: 1990

HKKT: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Hiện đang chấp hành án tại: P, Trại giam S, Cục C2, Bộ C3. (Địa chỉ: Thị trấn T, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa).

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Bùi Thị C1 trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Hà Hồng D kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 03/10/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do anh D là người không chịu khó làm ăn mà ham chơi bời, bạn bè nên đã dẫn thân vào con đường phạm tội và đang phải đi chấp hành án

tù về tội 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh D.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hà Khánh T, sinh ngày 08/12/2017. Ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản: Chị C1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 04/3/2025, anh Hà Hồng D trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Bùi Thị C1 có đăng ký kết hôn như chị C1 trình bày. Sau khi kết hôn, vợ chồng hòa thuận đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do tình tình vợ chồng không hòa hợp, không cùng chung quan điểm sống nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Anh và chị C1 đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị C1 làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh, anh cũng đồng ý ly hôn với chị C1.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung như chị C1 trình bày. Ly hôn, anh đồng ý giao con cho chị C1 trực tiếp nuôi dưỡng, anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị C1.

Về tài sản: Anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Về tố tụng: Tòa án đã xác định đúng quan hệ pháp luật và tư cách tố tụng của các đương sự trong vụ án. Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án cũng như các thành viên của Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là HĐXX) và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự (Sau đây viết tắt là BLTTDS). Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của BLTTDS.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Về hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị C1 được ly hôn anh Hà Hồng D; Về con chung: Giao cháu Hà Khánh T, sinh ngày 08/12/2017 cho chị C1 trực tiếp nuôi dưỡng. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị C1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình có con chưa thành niên nên Tòa án đã tiến hành xác minh để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo khoản 3 Điều 208 BLTTDS và đã thông báo kết quả thu thập tài liệu chứng cứ cho các bên đương sự cũng như VKS được biết.

[2]. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự, nhưng anh D xin vắng mặt nên tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận,

công khai chứng cứ vắng mặt anh D và đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ cho anh D theo khoản 3 Điều 210 BLTTDS.

[3]. Chị C1 và anh D có đơn đề nghị không tiến hành hòa nên Tòa án không tiến hành hòa giải được, đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 BLTTDS.

[4]. Tại phiên tòa hôm nay, chị C1 và anh D vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 BLTTDS, tòa án xét xử vắng mặt chị C1 và anh D.

[5]. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị C1 và anh Hà Hồng D kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 03/10/2017 và không vi phạm các cấm của Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 28 BLTTDS. Sau ngày cưới, vợ chồng hòa thuận đến năm 2021 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp, không cùng chung quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Chị C1 và anh D đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay và vợ chồng ly thân từ đó, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Việc này, cả chị C1 và anh D đều thừa nhận và được các cấp chính quyền xã T xác nhận. Nay cả chị C1 và anh D đều yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh, chị được ly hôn. HĐXX nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Bùi Thị C1 được ly hôn anh Hà Hồng D.

[6]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hà Khánh T, sinh ngày 08/12/2017. Ly hôn, cả chị C1 và anh D đều yêu cầu giao con cho chị C1 trực tiếp nuôi dưỡng, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Do đó, nên chấp nhận yêu cầu của chị C1 và anh D.

[7]. Về tài sản: Chị C1 và anh D không yêu cầu nên miễn xét.

[8]. Về án phí: Chị C1 phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị C1.

Về hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị C1 được ly hôn anh Hà Hồng D.

Về con chung: Giao cháu Hà Khánh T, sinh ngày 08/12/2017 cho chị C1 trực tiếp nuôi dưỡng, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị C1.

Anh D có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Bùi Thị C1 phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền chị C1 đã nộp tạm ứng tại Chi cục Thi hành án dân sự Thạch Thành, theo biên lai số: BLTU/24/0003805, ngày 24/02/2025. Chị C1 đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt chị Bùi Thị C1 và anh Hà Hồng D. Chị C1 và anh D có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thạch Thành;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thành;
- UBND xã Thạch Cẩm;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Hải

